

Số: 22 /NQ-ĐHĐCĐ TN2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện;
- Căn cứ báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông; Căn cứ quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Căn cứ Biên bản số: 79 /BB-ĐHĐCĐ TN 2023 ngày 11/03/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện.

Tham dự Đại hội có 17 đại biểu là cổ đông hoặc người đại diện được cổ đông ủy quyền. Các đại biểu dự Đại hội đại diện cho 15.460.456 cổ phần, chiếm tỷ lệ 79,57% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện đã tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua và quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua nhân sự tham gia Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và tiểu ban kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu

1. Các thành viên của Đoàn chủ tịch:

- a) Ông Trần Hải Vân – Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch Đoàn (Chủ tọa Đại hội)
- b) Ông Nguyễn Tiến Hùng – Thành viên HĐQT : Thành viên
- c) Ông Lê Huy Đồng – Thành viên HĐQT : Thành viên

2. Các thành viên của Ban thư ký:

- a) Ông Phạm Cao Thắng – Chánh Văn phòng chủ tịch : Trưởng Ban
- b) Bà Võ Thị Minh Huệ – PTP.TCKT công ty : Thành viên

3. Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- a) Bà Trần Thị Hòa – Trưởng Ban kiểm soát : Trưởng Ban
- b) Ông Vũ Hoàng Công – Thành viên Ban Kiểm soát : Thành viên
- c) Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thành viên Ban kiểm soát : Thành viên



4. Các thành viên Ban kiểm phiếu và Tiểu ban kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu:

4.1 Các thành viên Ban kiểm phiếu:

- a) Ông Trịnh An Huy – Phó TGD : Trưởng Ban
- b) Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Phó GD TT R&D : Thành viên
- c) Ông Đinh Vương Anh – Phó GD TT KD&PTTT : Thành viên

4.2 Tiểu Ban kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu:

- a) Ông Đinh Vương Anh - Phó GD TT KD&PTTT : Trưởng tiểu ban
- b) Ông Lê Hoàng Phúc –Trung tâm R&D : Thành viên
- c) Ông Nguyễn Việt Anh –Trung tâm KD&PTTT : Thành viên
- d) Ông Chu Toàn Thắng –Trung tâm R&D : Thành viên

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay với **100% biểu quyết đồng ý thông qua**. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

Điều 2. Thông qua báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức Đại hội.

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay với **100% biểu quyết đồng ý thông qua**. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

Điều 3. Thông qua “Nội dung chương trình họp, Quy chế tổ chức Đại hội”.

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay với **100% biểu quyết đồng ý thông qua**. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

Điều 4. Thông qua Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay với **100% biểu quyết đồng ý thông qua**. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

Điều 5. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; Định hướng hoạt động năm 2023

Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; Định hướng hoạt động năm 2023 bao gồm các nội dung chính như sau:

1. Báo cáo kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của HĐQT, báo cáo nhân sự, tổng kết các cuộc họp Hội đồng quản trị; Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022; Những nhiệm vụ trọng tâm khác Hội đồng quản trị đã chỉ đạo trong năm 2022; Một số tồn tại;

2. Báo cáo chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, khó khăn, thách thức;

3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty năm 2022

4. Định hướng phát triển, mục tiêu, quan điểm phát triển, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu.

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

Điều 6. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 7. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Kế hoạch đầu tư năm 2023; Kế hoạch nghiên cứu phát triển sản phẩm mới năm 2023

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022 (ĐHĐCĐ đã thông qua)	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH 2022/K H 2022 (%)	So sánh năm 2021	
						Thực hiện 2021	TH2022/ TH2021 (%)
1	Tổng doanh thu hợp nhất gồm - BH và CCDV - DT hoạt động TC - TN khác Trong đó:	Đồng	1.229.500.000.000	1.481.192.077.495	120,47%	1.124.991.619.475	131,66%
1.1	Doanh thu ngoài VNPT	Đồng	734.500.000.000	734.500.000.000	100%	645.672.000.000	113,75%
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Đồng	19.300.000.000	15.270.804.492	79,12%	13.255.261.535	115,21%
3	Tỷ suất LNST/VCSH (Vốn CSH theo BCTC)	%	8,38%	4,60%	54,89%	4,04	113,86%
4	Cổ tức	%	7,6%	6,15%	80,92%	5%	123%
5	Thu nhập bình quân Người/tháng	Đồng	12.200.000	11.575.056	94,87%	11.981.942	96,60%
6	Quỹ tiền lương	đồng	73.200.000.000	52.226.654.215	71,35%	52.337.123.098	99,79%
7	Lao động bình quân	Người	500	376	75,20%	364	103,29%

2. Thời gian thanh toán cổ tức năm 2022: Thực hiện đúng theo quy định trả cổ tức tại điều 135 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 “**Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc hợp ĐHĐCĐ thường niên**”. Giao HĐQT công ty triển khai thanh toán cổ tức vào thời gian thích hợp, đúng quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

3. Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu điện cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 (Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC).

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ KH 2023/TH 2022 (%)
1	Tổng doanh thu (Hợp nhất BCTC)	Đồng	1.599.000.000.000	108%
2	Doanh thu ngoài VNPT (hoạt động sản xuất kinh doanh chính)	Đồng	923.000.000.000	125%
3	Lợi nhuận sau thuế (Hợp nhất BCTC)	Đồng	16.500.000.000	108%
4	Tỷ suất LNST/VCSH (Vốn CSH theo BCTC)	%	7,16%	155%
5	Cổ tức	%	6,5%	106%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng	12.200.000	105%
7	Quỹ tiền lương	đồng	73.200.000.000	140%
8	Lao động bình quân	Người	500	133%

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

5. Thông qua nội dung “Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện thẩm định các dự án đầu tư mua sắm, sửa chữa, thực hiện các đề tài nghiên cứu để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện triển khai thực hiện, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và hiệu quả đầu tư vốn nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông giao” gồm:

5.1. Kế hoạch đầu tư năm 2023

STT	Tên dự án Công trình	Đơn vị	Tổng giá trị đầu tư	Nội dung	Ghi chú
	Tổng kế hoạch đầu tư 2023		24.413.194.662,00		
A1	Kế hoạch đầu tư tiếp tục thực hiện hoặc chuyển tiếp từ những năm trước sang năm 2023:		6.371.291.736		
1	Sửa chữa dây chuyền sx máy bọc cáp 120 (2006)	NM4	300.000.000	Dây chuyền được trang bị từ	Chuyển tiếp từ 2022 sang và dự

				năm 2006	kiến triển khai vào Quý III - 2023.
2	Đầu tư mua sắm dây chuyền thiết bị sản xuất và đo kiểm Accu/Battery Lithium, gồm: + 02 máy hàn; + 02 máy nạp xả; + Thiết bị đo.	PDE	3.983.780.000	Đang trong quá trình kiểm tra các máy móc thiết bị đã có và lựa chọn thiết bị mới cần đầu tư để hoàn chỉnh dây chuyền	Tổng dự án 4,6 tỷ đồng. Đã mua 1 máy hàn năm 2021 (616 triệu). Giá trị còn lại chuyển tiếp từ năm 2022 sang triển khai năm 2023.
3	Lắp đặt PCCC xưởng đồng	POT ĐN	150.000.000	PCCC Đà Nẵng yêu cầu	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
4	Kiểm duyệt hệ thống PCCC nhà văn phòng nhà xưởng, lập phương án PCCC, lắp đặt hệ thống báo cháy tự động kho (xưởng nhựa)	POT ĐN	150.000.000	PCCC Đà Nẵng yêu cầu	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
5	Đầu tư Khu Nội Duệ: "Kho hàng hóa, vật tư và các công trình phụ trợ - giai đoạn 1" (đã gồm thuế GTGT)	Cty	1.787.511.736	Chuyển khu đất từ Lim sang Nội Duệ	Tổng dự án "Kho hàng hóa, vật tư và các công trình phụ trợ giai đoạn 1" là 3.183.748.000 đồng. Đã triển khai các hạng mục: Tường rào, Nhà kho số 1, Cấp thoát nước... (bao gồm wc).
A2	Kế hoạch đầu tư của năm 2023:		18.041.902.926		
	<i>Nhà máy 123</i>		11.060.000.000		
<i>I</i>	Đầu tư mới				
1	Máy uốn >3.5 mét	NM123	800.000.000		Dự kiến triển khai T8.2023
2	Máy nén khí	NM123	800.000.000	Nhà xưởng cơ khí	Dự kiến triển khai T3.2023
3	Máy tạo khí nitrogen	NM123	240.000.000	(Bổ xung máy laser)	Dự kiến triển khai T6.2023
<i>II</i>	Sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị hiện có				
1	Hệ thống sơn tĩnh điện	NM123	800.000.000	Dây chuyền có năm 2011	Dự kiến triển khai T2.2023
2	Bảo dưỡng toàn bộ dây chuyền SX sợi (4line) SIKORA Fiber SIKORA Lump Nguồn UV-F600S Hộp biến áp+Đui đèn UV Lá Irist	NM123	6.000.000.000	Dây chuyền có năm 2018	Dự kiến triển khai T6.2023

	Máy tính All In One SIKORA				
	PLC S7-1500-1513				
	Bộ Laura Eco				
	Bộ khuôn sợi 200 uF		480.000.000		
3	Dây chuyền 120-Cáp quang	NM123	170.000.000	Dây chuyền có năm 2008	Dự kiến triển khai T3.2023
4	Chi phí sửa chữa	NM123	1.700.000.000		
5	Máy đo đường kính cáp (2 chiều)		70.000.000		
	Nhà Máy 4		700.000.000		
1	Sửa chữa nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà xưởng II	NM4	700.000.000	Nhà xưởng II xây dựng năm 2003	Dự kiến triển khai quý IV - 2023.
	POT ĐÀ NẴNG		455.000.000		
1	Lập phương án PCCC, kiểm duyệt hệ thống PCCC của hệ năng lượng mặt trời	POT ĐN	300.000.000	PCCC Đà Nẵng yêu cầu	Dự kiến triển khai quý I/ 2023
2	Sửa chữa hàng rào nhà máy bị xuống cấp	POT ĐN	100.000.000	Tường rào đường số 7, phần rào sắt	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
3	Sửa chữa thay thế máng xối giữa xưởng 1 và xưởng 2	POT ĐN	40.000.000		Dự kiến triển khai quý II/ 2023
4	Chống đột ốp nóc nhà xưởng	POT ĐN	15.000.000	Xưởng 1	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
	Văn phòng Công ty		3.826.902.926		
1	Nghiên cứu sản xuất cáp Micro	RD	1.976.208.000	Nghiên cứu thay đổi công nghệ và sản xuất thử nghiệm cáp micro trên hệ thống dây chuyền hiện có của POSTEF tại Khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh, Từ Sơn, Bắc Ninh.	Ghi chú: thông tin từ dự án dự kiến triển khai năm 2023.
2	Thi công, sửa chữa thay mới tôn nhà kho số 1	P.TCHC	625.554.270	Theo nhu cầu thực tế sử dụng	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
3	Chống thấm văn phòng làm việc của NM123	P.TCHC	358.517.500	Theo nhu cầu thực tế sử dụng	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
4	Thi công bảo trì, sơn bả lại mặt ngoài các nhà xưởng tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF	P.TCHC	529.082.156	Theo nhu cầu thực tế sử dụng	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
5	Thi công bảo dưỡng lại hệ thống PCCC, hệ thống xử lý nước thải tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF	P.TCHC	145.541.000	Theo yêu cầu của các cơ quan quản lý.	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
6	Đăng kiểm máy, thiết bị đo môi trường, đo điện trở nối đất, nối không thiết bị năm 2023	P.TCHC	192.000.000	Đo môi trường LĐ định kỳ; đăng kiểm thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn (TB nâng, TB áp	Dự kiến triển khai quý II/ 2023

				lực); Đo điện trở nổi đất, nổi không thiết bị	
	Tổ hợp VSIP Bắc Ninh		2.000.000.000		
1	Tu bổ, sửa chữa lớn định kỳ các nhà xưởng, máy móc thiết bị tại khu vực VSIP.	VSIP	2.000.000.000	Dự phòng.	Chỉ triển khai theo tình hình thực tế yêu cầu hoặc bất khả kháng.

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

5.2. Kế hoạch nghiên cứu phát triển sản phẩm mới năm 2023:

STT	Dự kiến sản phẩm mới	Ghi chú/Thời gian triển khai
1	Cáp micro, OL 1.4, 12 SQ 250 micro	SP phát triển mới (chuyển tiếp từ năm 2022 sang). Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
2	Hệ thống Loa IP sử dụng loa mới + Audio Box + Transmitter Box	SP phát triển mới (chuyển tiếp từ năm 2022 sang). Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
3	Thiết bị giám sát năng lượng từ xa cho trạm BTS	SP phát triển mới (chuyển tiếp từ năm 2022 sang). Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
4	Ắc quy dân dụng cho xe máy/ xe đạp điện	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
5	Ắc quy nhiệt độ cao cho Viễn thông	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
6	Sản phẩm OLT/ONT mới	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
7	Sợi đơn mode G654E	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
8	Sợi đơn mode G652D loại 200 micro	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
9	Ắc quy ứng cứu (loại vali kéo)	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
10	Thiết bị giám sát tủ outdoor	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
11	Modun cắt sét 1 pha (2 trong 1)	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
12	Tủ nguồn hiệu suất cao	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023

Công ty sẽ triển khai thực hiện nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới năm 2023 phù hợp với chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả đầu tư của doanh nghiệp.

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

Điều 8. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022; Phương án thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023; Nguyên tắc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty mẹ	13.402.610.639
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con PDE	1.611.918.839
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con Postef Ba Đình	790.865.252
4	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con Postef Đà Nẵng	971.761.945
5	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất công ty	16.777.156.675
5.1	Loại trừ lợi nhuận nội bộ sau hợp nhất	1.506.352.183
6	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất công ty (sau khi loại trừ)	15.270.804.492
7	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022	15.270.804.492
7.1	Số cổ phần đang lưu hành (19.430.006 cp)	194.300.060.000
7.2	Thanh toán cổ tức bằng tiền năm 2022 (6,15%)	11.949.453.690
7.3	Trích quỹ khen thưởng 10%	1.527.080.449
7.4	Trích quỹ phúc lợi 10%	1.527.080.449
7.5	Thù lao HĐQT, BKS công ty năm 2022: (NQ số 23/NQ-ĐHCD TN 2022 quy định về: Quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2022 x tỷ lệ % hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022): $328.100.000 \times 79,12\% = 259.592.720$ đồng	259.592.720
7.6	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối	7.597.184

2. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022

Tổng thù lao của HĐQT & BKS được tính toán như sau:

STT	Đơn vị	Thù lao kế hoạch HĐQT & BKS đã được ĐHĐCĐ 2022 phê duyệt (đồng)	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch của lợi nhuận sau thuế năm 2022 (đồng)	Thù lao năm 2022 được hưởng (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3)*(4)
1	Hội đồng quản trị	246.075.000	79,12%	194.694.540
2	Ban kiểm soát	82.025.000	79,12%	64.898.180
	Cộng	328.100.000		259.592.720

3. Phương án thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023

Căn cứ xây dựng:

- Công ty xây dựng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và mức lương bình quân năm 2023.

Phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2023 được thông qua bằng 1,7% (x) lợi nhuận sau thuế (số kế hoạch) của năm 2023:

Stt	Đơn vị	Đơn vị tính	Thù lao năm 2023 = 1,7% (x) LNST KH (LNST KH 2023 = 16,5 tỷ đồng)
1	Hội đồng quản trị	Đồng	210.375.000
2	Ban kiểm soát	Đồng	70.125.000
	Tổng cộng	Đồng	280.500.000

Quyết toán:

- Trường hợp hoàn thành (bảng kế hoạch giao) chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2023 thì thù lao HĐQT và BKS bằng mức dự kiến ở trên.
- Thù lao HĐQT trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% (một phần trăm) lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% (hai phần trăm); Tổng quỹ thù lao của HĐQT và BKS tối đa không quá 20% mức tiền lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách năm 2023 (bao gồm thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên ban kiểm soát chuyên trách).
- Thù lao HĐQT trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% (một phần trăm) lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% (một phần trăm) so với mức hoàn thành kế hoạch.
- Trong trường hợp Công ty lỗ: Không chi thù lao.

4. Nguyên tắc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023, như sau:

Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 sẽ bằng quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện năm 2022 x (nhân với) tỷ lệ LNST thực hiện năm 2023/LNST thực hiện năm 2022.

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 9. Thông qua nội dung: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1, Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.38241990

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Chi nhánh tại Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6, toà nhà Việt Á, Số 9, phố Duy Tân, Hà Nội

Điện thoại: 024.32242403/024.66666369

3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12A, Toàn nhà Vinaconex, Số 34, Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.62883568/024.62885678

4. Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam

Địa chỉ: Số 02 – Đường Hải Triều – Quận 1 – TPHCM

Điện thoại: 028.38525252

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các Ông, Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc công ty và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này phù hợp theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 03 năm 2023

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Hải Vân

Nơi nhận:

- CQ Nhà nước có thẩm quyền;
- Tập đoàn VNPT;
- Cổ đông Công ty;
- CBTT theo quy định;
- Lưu VT, TCHC, VPCT.